

Số: **1015**/BC-CCTTBVTW Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **07** tháng 12 năm 2021

BÁO CÁO

Công tác kiểm soát thủ tục hành chính quý IV năm 2021 và đánh giá việc giải quyết thủ tục hành chính năm 2021

Thực hiện Công văn số 2340/SNN-VP ngày 16 tháng 11 năm 2021 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Thành phố Hồ Chí Minh về việc thực hiện báo cáo công tác kiểm soát thủ tục hành chính và đánh giá việc giải quyết thủ tục hành chính năm 2021.

Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật báo cáo tình hình, kết quả thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC) quý IV năm 2021 và đánh giá việc giải quyết thủ tục hành chính năm 2021 như sau:

I. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ KIỂM SOÁT TTHC QUÝ IV NĂM 2021

1. Đánh giá tác động TTHC quy định tại dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (VB.QPPL):

Không phát sinh.

2. Thẩm định, thẩm tra TTHC quy định tại dự thảo VB.QPPL:

Không phát sinh.

3. Công khai TTHC:

- Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật đang thực hiện 16 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Thành phố Hồ Chí Minh (08 TTHC), thuộc thẩm quyền giải quyết của Chi cục (08 TTHC). Trong đó:

+ 09/16 TTHC đã được Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh công bố tại Quyết định số 3812/QĐ-UBND ngày 08 tháng 11 năm 2021 về việc công bố danh mục TTHC lĩnh vực Trồng trọt, Bảo vệ thực vật thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

+ 09/16 TTHC có quy trình nội bộ đã được Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phê duyệt tại Quyết định số 3749/QĐ-UBND ngày 03 tháng 11 năm 2021 về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Chi cục công khai 16/16 TTHC hiện hành đang thực hiện tại Chi cục trên trang thông tin điện tử và niêm yết tại phòng tiếp nhận-trả kết quả của Chi cục.

4. Rà soát, đơn giản hóa TTHC:

Thực hiện Công văn số 2190/SNN-VP ngày 29 tháng 10 năm 2021 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc triển khai thực hiện rà soát, đánh giá và đề xuất phương án phân cấp thẩm quyền trong giải quyết thủ tục hành chính, Chi cục đã ban hành Công văn số 929/CCTTBVTV-TTPC ngày 15 tháng 11 năm 2021 về triển khai thực hiện rà soát, đánh giá và đề xuất phương án phân cấp thẩm quyền trong giải quyết thủ tục hành chính.

5. Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định, TTHC:

Không phát sinh trong kỳ báo cáo.

(Đính kèm biểu số II.05a/VPCP/KSTT (ban hành theo Thông tư số 01/2020/TT-VPCP ngày 21 tháng 10 năm 2020 của Văn phòng Chính phủ).

6. Tình hình, kết quả giải quyết TTHC:

- Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo (từ ngày 07 tháng 9 năm 2021 đến hết ngày 06 tháng 12 năm 2021), trong đó: Số mới tiếp nhận trong kỳ: 199 hồ sơ (trực tuyến: 75 hồ sơ; trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: 124 hồ sơ); Số từ kỳ trước chuyển qua: 0 hồ sơ.

- Số lượng hồ sơ đã giải quyết TTHC: 189 hồ sơ, trong đó, giải quyết trước hạn: 189 hồ sơ, giải quyết đúng hạn: 0 hồ sơ, giải quyết quá hạn: 0 hồ sơ.

- Số lượng hồ sơ đang giải quyết: 10 hồ sơ; trong đó, trong hạn 10 hồ sơ, quá hạn 0 hồ sơ.

Đính kèm biểu số 06a/VPCP/KSTT (ban hành theo Thông tư số 01/2020/TT-VPCP ngày 21 tháng 10 năm 2020 của Văn phòng Chính phủ).

7.Triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC

Chi cục là một đơn vị trong hệ thống tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Thành phố Hồ Chí Minh (tại Quyết định số 336/QĐ-SNN ngày 01 tháng 9 năm 2020).

8. Thực hiện TTHC trên môi trường điện tử:

Hiện nay 16/16 TTHC tại Chi cục đang thực hiện ISO điện tử, trong đó 06/16 TTHC đang thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 trên Cổng thông tin dịch vụ công trực tuyến Thành phố Hồ Chí Minh, đã đăng ký 02/16 TTHC thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.

9. Truyền thông hỗ trợ hoạt động kiểm soát TTHC:

Thực hiện Kế hoạch số 85/KH-SNN ngày 14 tháng 01 năm 2021 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về thực hiện công tác thông tin tuyên truyền cải cách hành chính năm 2021, Chi cục đã xây dựng Kế hoạch số 199/KH-CCTTBVTV ngày 11 tháng 3 năm 2021 về thực hiện công tác thông tin tuyên truyền cải cách hành chính năm 2021, với các hình thức tuyên truyền sau:

- Tuyên truyền miệng, phát hành tờ gấp để tuyên truyền các TTHC đến với người dân, doanh nghiệp.

- Cập nhật tin bài, đăng tải các TTHC, văn bản quy phạm pháp luật và quy trình nội bộ giải quyết TTHC của Chi cục trên chuyên mục CCHC tại trang thông tin điện tử của Chi cục.

- Thiết lập mục tiếp nhận, xử lý các phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về các quy định hành chính, TTHC trên trang thông tin điện tử của Chi cục.

- Thường xuyên, kịp thời cập nhật các TTHC đã được sửa đổi, bổ sung lên trang thông tin điện tử của Chi cục. Niêm yết, công khai, minh bạch các TTHC bằng văn bản tại Bộ phận tiếp nhận - trả kết quả, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp tra cứu, tìm hiểu thông tin và thực hiện đúng quy định.

10. Nghiên cứu, đề xuất sáng kiến cải cách TTHC:

Không phát sinh.

11. Kiểm tra thực hiện kiểm soát TTHC:

Chi cục thường xuyên kiểm tra, theo dõi các bộ phận chuyên môn trong việc thực hiện kiểm soát TTHC, nhìn chung các bộ phận đã thực hiện tốt công tác theo sự chỉ đạo, điều hành của Ban lãnh đạo Chi cục, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân Thành phố; công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật, kiểm soát TTHC, rà soát, đơn giản hóa TTHC được thực hiện nghiêm túc.

12. Thực hiện thư xin lỗi đối với hồ sơ giải quyết trễ hạn và các nội dung khác

12.1. Thực hiện thư xin lỗi đối với hồ sơ giải quyết trễ hạn

Không phát sinh.

12.2. Nội dung khác

Không phát sinh.

II. ĐÁNH GIÁ VIỆC GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THEO QUY ĐỊNH TẠI QUYẾT ĐỊNH SỐ 25/2020/QĐ-UBND

1. Công tác tổ chức đánh giá việc giải quyết TTHC

- Số lượng TTHC được Chi cục đánh giá/số lượng TTHC có phát sinh hồ sơ là 14/14 TTHC, đạt tỷ lệ 100%.

- Số lượng hồ sơ TTHC được đánh giá/số lượng hồ sơ tiếp nhận của các TTHC được đánh giá là 415/415 hồ sơ, đạt tỷ lệ 100%.

2. Kết quả đánh giá.

Chi tiết theo Phụ lục I và Phụ lục II đính kèm.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Chi cục đã triển khai thực hiện tương đối tốt công tác kiểm soát TTHC và đánh giá việc giải quyết TTHC theo quy định, thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo về TTHC đáp ứng yêu cầu của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ KIỂM SOÁT TTHC, ĐÁNH GIÁ TTHC NĂM 2022

1. Tiếp tục thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.

2. Tiếp tục thực hiện Quyết định số 25/2020/QĐ-UBND ngày 15 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quy định về tổ chức đánh giá việc giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn Thành phố.

3. Giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức theo quy định, đảm bảo, minh bạch, khách quan, đúng hạn, tránh gây phiền hà, nhũng nhiễu. Thực hiện có hiệu quả các TTHC theo cơ chế một cửa, trong đó chú trọng thực hiện về quy trình và ứng dụng công nghệ thông tin.

4. Tiếp tục hướng dẫn, hỗ trợ cho cá nhân, tổ chức nộp TTHC theo dịch vụ công trực tuyến mức độ 3.

5. Thường xuyên rà soát các VB.QPPL liên quan đến TTHC để kịp thời thực hiện công bố, công khai TTHC tại trụ sở làm việc và trên trang thông tin điện tử của Chi cục. Tiếp tục chuẩn hóa các TTHC; Thực hiện rà soát đơn giản hóa TTHC thuộc chức năng quản lý, thẩm quyền giải quyết của Chi cục.

6. Thực hiện tốt chế độ thông tin, báo cáo về tình hình và kết quả hoạt động kiểm soát TTHC, đánh giá TTHC, cải cách TTHC của Chi cục theo quy định.

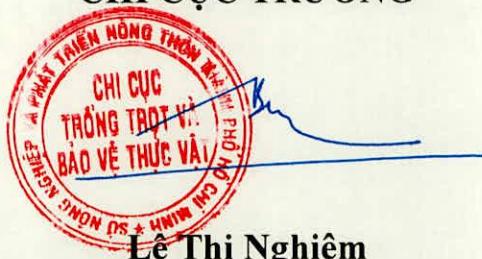
IV. KIẾN NGHỊ - ĐỀ XUẤT

Không phát sinh./. Lê Thị Nghiêm

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- Ban lãnh đạo Chi cục;
- P.TTPC, P.TT, P.BVTM (qua email);
- Lưu: VT.P.HCTH.PQH(02).

CHI CỤC TRƯỞNG



Lê Thị Nghiêm



KẾT QUẢ XỬ LÝ PHẢN ÁNH, KIẾN NGHỊ (PAKN)
VỀ QUY ĐỊNH HÀNH CHÍNH VÀ HÀNH VI HÀNH CHÍNH
TẠI CHI CỤC TRỒNG TRỌT VÀ BẢO VỆ THỰC VẬT

Kỳ báo cáo: Quý IV/2021

(Từ ngày 07/9/2021 đến ngày 06/12/2021)

(Đính kèm Báo cáo số: 1015/BC-CCTTBVTV ngày 07/12/2021 của Chi cục Trồng trọt và BVTV)

Đơn vị báo cáo:

Chi cục Trồng trọt và BVTV

Đơn vị nhận báo cáo:

Sở Nông nghiệp và PTNT

Đơn vị tính: Số PAKN

STT	Tên ngành, lĩnh vực có PAKN	Số lượng PAKN được tiếp nhận				Kết quả xử lý PAKN								Số PAKN đã xử lý được đăng tải công khai			
		Tổng số	Theo nội dung		Theo thời điểm tiếp nhận		Tổng số	Đã xử lý				Đang xử lý					
			Hành vi hành chính	Quy định hành chính	Từ kỳ trước	Trong kỳ		Theo nội dung	Quy định hành chính	Từ kỳ trước	Trong kỳ	Hành vi hành chính	Quy định hành chính				
(1)	(2)	(3)=(4)+(5)=(6)+(7)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)=(9)+(10)=(11)+(12)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)=(14)+(15)	(14)	(15)	(16)		
1	Bảo vệ thực vật	Không phát sinh															
2	Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản	Không phát sinh															
3	Trồng trọt	Không phát sinh															

CHI CỤC TRỒNG TRỌT VÀ BẢO VỆ THỰC VẬT

Biểu số II.06a/VPCP/KSTT



**TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT TTHC
TẠI CHI CỤC TRỒNG TRỌT VÀ BẢO VỆ THỰC VẬT**
Kỳ báo cáo: Quý IV/2021

(Từ ngày 07/9/2021 đến ngày 06/12/2021)

(Đính kèm Báo cáo số: 1015/BC-CCTTBVTV ngày 01/12/2021 của Chi cục Trồng trọt và BVTV)

Đơn vị báo cáo:

Chi cục Trồng trọt và BVTV

Đơn vị nhận báo cáo:

Sở Nông nghiệp và PTNT

Đơn vị tính: Số hồ sơ TTHC

STT	Lĩnh vực giải quyết	Số lượng hồ sơ tiếp nhận				Số lượng hồ sơ đã giải quyết				Số lượng hồ sơ đang giải quyết		
		Tổng số	Trong kỳ		Tùy trước	Tổng số	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	Tổng số	Trong hạn	Quá hạn
(1)	(2)	(3)=(4)+(5)+(6)	(4)	(5)	(6)	(7)=(8)+(9)+(10)	(8)	(9)	(10)	(11)=(12)+(13)	(12)	(13)
I	Lĩnh vực Bảo vệ thực vật	194	75	119	0	184	184	0	0	10	10	0
1	Cấp Giấy phép vận chuyển thuốc bảo vệ thực vật	10	0	10		10	10	0	0	0	0	0
2	Cấp Giấy xác nhận nội dung quảng cáo thuốc bảo vệ thực vật	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
3	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật	31	31	0	0	28	28	0	0	3	3	0
4	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật	5	5	0	0	5	5	0	0	0	0	0
5	Cấp Giấy chứng nhận KDTV đối với các lô hàng vật thể vận chuyển từ vùng nhiễm đối tượng KDTV	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
6	Tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy thuốc bảo vệ thực vật	29	0	29	0	26	26	0	0	3	3	0
7	Tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy bơm phun thuốc trừ sâu đeo vai	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
8	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón	41	39	2		37	37	0	0	4	4	0
9	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón	1	0	1		1	1	0	0	0	0	0
10	Xác định nội dung quảng cáo phân bón	2	0	2		2	2	0	0	0	0	0
11	Tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy phân bón.	75	0	75		75	75	0	0	0	0	0

STT	Lĩnh vực giải quyết	Số lượng hồ sơ tiếp nhận				Số lượng hồ sơ đã giải quyết				Số lượng hồ sơ đang giải quyết		
		Tổng số	Trong kỳ		Từ kỳ trước	Tổng số	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	Tổng số	Trong hạn	Quá hạn
(1)	(2)	(3)=(4)+(5)+(6)	(4)	(5)	(6)	(7)=(8)+(9)+(10)	(8)	(9)	(10)	(11)=(12)+(13)	(12)	(13)
II	Lĩnh vực quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
1	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm (cơ sở sản xuất nông sản)	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
2	Cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP đối với cơ sở sản xuất nông sản (trường hợp trước 6 tháng tính đến ngày Giấy chứng nhận ATTP hết hạn)	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
3	Cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP đối với cơ sở sản xuất nông sản (trường hợp Giấy chứng nhận ATTP vẫn còn thời hạn hiệu lực nhưng bị mất, bị hỏng, thất lạc, hoặc có sự thay đổi, bổ sung thông tin trên Giấy chứng nhận)	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
III	Lĩnh vực trồng trọt	5	0	5	0	5	5	0	0	0	0	0
1	Tiếp nhận bản công bố hợp quy giống cây trồng.	5	0	5	0	5	5	0	0	0	0	0
2	Cấp Quyết định, phục hồi Quyết định công nhận cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng, cây công nghiệp, cây ăn quả lâu năm nhân giống bằng phương pháp vô tính	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
TỔNG CỘNG		199	75	124	0	189	189	0	0	10	10	0

CHI CỤC TRỒNG TRỌT VÀ BẢO VỆ THỰC VẬT

Biểu số II.07b/VPCP/KSTT



**TỔNG HỢP SỐ LƯỢNG TTHC TẠI BỘ PHẬN MỘT CỦA
CỦA CHI CỤC TRỒNG TRỌT VÀ BẢO VỆ THỰC VẬT**

Đơn vị báo cáo:

Chi cục Trồng trọt và BVTM

Đơn vị nhận báo cáo:

Sở Nông nghiệp và PTNT

Kỳ báo cáo: Quý IV/2021

(Từ ngày 07/9/2021 đến ngày 06/12/2021)

(Đính kèm Báo cáo số: 105/BC-CCTTBVTM ngày 07/12/2021 của Chi cục Trồng trọt và BVTM)

SỐ LƯỢNG TTHC TRIỂN KHAI TẠI BỘ PHẬN MỘT CỦA

Đơn vị tính: TTHC, %.

STT	Lĩnh vực	Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương				TTHC được thực hiện theo CCMC, MCLT				Quy trình nội bộ giải quyết TTHC theo CCMC, MCLT được ban hành			
		Tổng số TTHC	Cấp tỉnh	Cấp huyện	Cấp xã	Tổng số TTHC	Tại BPMC cấp tỉnh	Tại BPMC cấp huyện	Tại BPMC cấp xã	Tổng số quy trình	Cấp tỉnh	Cấp huyện	Cấp xã
(1)	(2)	(3)=(4)+(5)+(6)	(4)	(5)	(6)	(7)=(8)+(9)+(10)	(8)	(9)	(10)	(11)=(12)+(13)+(14)	(12)	(13)	(14)
1	Bảo vệ thực vật	11	11			11	11			08	08		
2	Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản	03	03			03	03						
3	Trồng trọt	02	2			02	02			01	01		
TỔNG CỘNG		16	16			16	16			09	09		

CHI CỤC TRỒNG TRỌT VÀ BẢO VỆ THỰC VẬT



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phụ lục I

KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ VIỆC GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

(Kèm theo Báo cáo số: 1015/BC-CCTTBVTV ngày 07/12/2021 của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật)

Nội dung	Kết quả đánh giá	
	Số điểm	Số liệu kèm theo
Điểm trung bình của cán bộ, công chức, viên chức được đánh giá (Trường hợp đánh giá cả 05 Chỉ số theo Phụ lục I ban hành kèm Quyết định 25/2020/QĐ-UBND thì điểm trung bình của cán bộ, công chức, viên chức tối đa là 10 điểm)	10	5
Chỉ số 6 (điểm tối đa là 02 điểm)	2	Tất cả các hồ sơ TTHC được tổ chức tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa đúng quy định
Chỉ số 7 (điểm tối đa là 02 điểm)	2	Chi cục trang bị đầy đủ trang thiết bị, điều kiện phụ vụ cho việc tổ chức, cá nhân trong việc giải quyết TTHC tại Bộ phận Một cửa
Chỉ số 8 (điểm tối đa là 02 điểm)	2	Các TTHC đang thực hiện tại Chi cục được dán niêm yết công khai tại Bộ phận một cửa và trên trang thông tin điện tử của Chi cục chính xác, đầy đủ, kịp thời
Chỉ số 9 (điểm tối đa là 02 điểm)	2	Năm 2021, Chi cục không có phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân trong việc giải quyết TTHC
Chỉ số 10 (điểm tối đa là 02 điểm)	2	Năm 2021, tổng số hồ sơ trực tuyến mức độ 3/tổng số hồ sơ tiếp nhận trực tuyến, trực tiếp và bưu chính là 273/415 hồ sơ, đạt tỷ lệ 65,8%
TỔNG	20	

CHI CỤC TRỒNG TRỌT VÀ BẢO VỆ THỰC VẬT



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phụ lục II

KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ VIỆC GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

(Kèm theo Báo cáo số: 1015/BC-CCTTBVTM ngày 07/12/2021 của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật)

Chỉ số đánh giá	Tương ứng với câu hỏi khảo sát	Kết quả đánh giá	
		Tổng lượt đánh giá	Tổng số điểm
Chỉ số 1	Hồ sơ Ông/bà có được giải quyết đúng hạn không	415	830
Chỉ số 2	Ông/bà có hài lòng về tiến độ giải quyết hồ sơ đối với bộ phận, cán bộ đang giải quyết không?	415	830
Chỉ số 3	Số lần Ông/bà liên hệ	415	822
Chỉ số 4	Ngoài bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, Ông/bà có gặp cán bộ của cơ quan khác để hoàn thiện hồ sơ không?	415	830
Chỉ số 5 Điểm số của Chỉ số 5 là trung bình cộng điểm của các câu hỏi khảo sát đối với Chỉ số này (điểm số từ 0 điểm đến 2 điểm)	Trang phục, tác phong của cán bộ khi tiếp Ông/bà có thân thiện, lịch sự không? Khi kiểm tra thành phần hồ sơ, thông báo với Ông/bà để yêu cầu bổ sung hồ sơ, cán bộ có thực hiện cẩn thận, kỹ lưỡng không? Khi hướng dẫn, giải thích cho Ông/bà, cán bộ có thông tin đầy đủ, rõ ràng, dễ hiểu không? Cán bộ có thái độ cửa quyền, gây khó khăn, phiền hà đối với Ông/bà không?	415	830
Chỉ số 6		415	830
Chỉ số 7	Ông/bà có hài lòng với trang thiết bị, điều kiện phục vụ người dân, tổ chức tại Bộ phận Một cửa	415	830
Chỉ số 8	Ông/bà cho ý kiến về nội dung, hình thức công khai thủ tục hành chính tại Bộ phận Một cửa	415	830
Chỉ số 9		415	830
Chỉ số 10 Điểm số của Chỉ số 10 là trung bình cộng điểm của các câu hỏi khảo sát đối với Chỉ số này (điểm số từ 0 điểm đến 2 điểm)	Các chỉ dẫn trên hệ thống để Ông/bà hoàn thành việc nộp hồ sơ có đầy đủ, rõ ràng, dễ hiểu không? Ông/bà nộp hồ sơ trực tuyến có cảm thấy thuận tiện, dễ thực hiện không?	415	830
Tổng		4150	8292
Tỷ lệ đánh giá chung			0,999

